TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VĨNH LONG **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 248/2023/QĐST-HNGĐ	*TP. Vĩnh Long, ngày 23 tháng 11 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 370/2023/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 11 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1963

Nơi cư trú: số nhà E, đường T, Khóm B, Phường D, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long

- *Bị đơn:* Ông Phạm Ngọc A, sinh năm 1960

Nơi cư trú: số nhà E, đường T, Khóm B, Phường D, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 11 năm 2023,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 11 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị B và ông Phạm Ngọc A.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Con chung: Một con chung tên Phạm Nguyễn Hoài T, sinh ngày 19/11/1991 đã thành niên nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

- Tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Nợ chung: Không có.

- Án phí: Miễn nộp án phí hôn nhân sơ thẩm đối với bà Nguyễn Thị B, ông Phạm Ngọc A do bà Nguyễn Thị B, ông Phạm Ngọc A thuộc trường hợp người cao tuổi, có đơn xin miễn nộp tạm ứng án phí, án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh: 1;
- Viện kiểm sát: 1;
- Thi hành án: 1;
- UBND Phường B, Quận B, TP. Hồ Chí Minh: 1;
(Giấy chứng nhận kết hôn số 16, ngày 26/01/1991);
- Đương sự: 2;
- Lưu: 5.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu Vân